TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐST-DS	*Chơn Thành, ngày 14 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:126/2023/TLST- DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T; Trụ Sở: 266 – 268, N, phường V, Quận 3, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức Vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền bà Trần Thái Khánh L – Chức Vụ: Giám đốc Ngân hàng T.

Đại diện theo ủy quyền ông Lê Nam G – Chức Vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro.

Bị đơn: Ông Phạm Duy T1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ 6, Khu phố 3B, phường M, Thị xã C, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn C1, sinh năm 1954

Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1960

Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1979

Anh Phạm Duy T2, sinh năm 1982

Chị Phạm Thị T3, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Tổ 1, Khu phố T4, thị trấn T5, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Phạm Duy T1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn C, bà Hoàng Thị Đ là ông Trương Nguyễn Lữ H1, sinh năm 1977; Địa chỉ cư trú: 39/22A, H2, phường 17, Quận P, TP Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản:

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Lê Nam G với bị đơn ông Phạm Duy T1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn C, bà Hoàng Thị Đ, chị Phạm Thị T1, anh Phạm Duy T2, chị Phạm Thị T3. Thống nhất với nhau về việc ông Phạm Duy T1 có vay Ngân hàng T số tiền nợ gốc là 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng), tiền lãi trong hạn là 275.441.088 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi mốt ngàn, không trăm tám mươi tám đồng), lãi quá hạn là 553.216.432 đồng (Năm trăm năm nươi ba triệu, hai trăm mười sáu ngàn, bốn trăm ba mươi hai đồng). Tổng số tiền gốc và lãi là 4.828.657.520 đồng (Bốn Tỷ, tám trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi bảy ngàn, năm trăm hai mươi đồng đồng).

- Tài sản thế chấp là thửa đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: M 295329, số vào sổ 00748 QSDĐ/397/QĐUB.H do UBND huyện Bình Long (này là Huyện Hớn Quản) cấp ngày 10/03/1999 cho hộ Ông Phạm văn Chất đứng tên quyền sử dụng cập nhật biến động ngày 11/06/2018,05/08/2022 và thửa đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: DG 160184, số vào sổ CS 07217 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước (ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước) cấp ngày 15/08/2022 cho Ông Phạm Duy T1 đứng tên quyền sử dụng.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Phạm Duy T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền 4.828.657.520 đồng (Bốn Tỷ, tám trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi bảy ngàn, năm trăm hai mươi đồng). Trong đó nợ gốc là 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng), tiền lãi trong hạn là 275.441.088 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi mốt ngàn, không trăm tám mươi tám đồng), lãi quá hạn là 553.216.432 đồng (Năm trăm năm mươi ba triệu, hai trăm mười sáu ngàn, bốn trăm ba mươi hai đồng) Lãi phát sinh tính từ ngày ngày 10/4/2023 đến ngày 28/5/2024 với lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 202226815567. Ông T1 còn phải tiếp tục tính lãi từ ngày 29/5/2024 cho đến khi trả hết nợ. Phương thức trả nợ 01 lần vào ngày 06/9/2024.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Phạm Duy T1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng T vào ngày 06/9/2024. Phía Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản theo quy định pháp luật đối với tài sản thế chấp là thửa đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: M 295329, số vào sổ 00748 QSDĐ/397/QĐUB.H do UBND huyện Bình Long(này là Huyện Hớn Quản) cấp ngày 10/03/1999 cho hộ Ông Phạm văn Chất đứng tên quyền sử dụng cập nhật biến động ngày 11/06/2018,05/08/2022 và thửa đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số

phát hành: DG 160184, số vào sổ CS 07217 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước (ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước) cấp ngày 15/08/2022 cho Ông Phạm Duy T1 đứng tên quyền sử dụng.

- Về án phí dân sự: Ông Phạm Duy T1 phải chịu án phí là 56.414.328 (Năm mươi sáu triệu, bốn trăm mười bốn ngàn, ba trăm hai mươi tám đồng). Ngân hàng T không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền 56.023.389 đồng (Năm mươi sáu triệu, không trăm hai ba ngàn, ba trăm tám mươi chín đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012454 ngày 03/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Chơn Thành;
- CCTHADS TX Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Ngọc